

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST  
Ngày: 29/03/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Tấn Ngọc Trân*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quốc Tiến*

**2. Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân**

*- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Thức - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 29 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 240/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

**L ( tên gọi khác Văn Thị Ngọc L1), sinh ngày 28/07/1991.** Tại Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số nhà 23/8/7 Ngô Thời Nhiệm, khu phố 1, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Văn Thành Phương và bà Bùi Thị Hữu; Anh chị em ruột có 05 người, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1993; Chồng Tiêu Văn Hiệp ( đã ly hôn) con: Văn Thị Như Huỳnh, sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Ngày 29/8/2020 có hành vi cố ý gây thương tích, đến ngày 20/10/2020 bị khởi tố cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 224 ngày 20/10/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá. Hiện bị can đang tại ngoại tại số 23/8/7 Ngô Thời Nhiệm, khu phố 1, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại: Lê Thị D, sinh năm 1983.( có mặt)**

Địa chỉ: Số 581/45 đường Hai Bà Trưng, khu phố Vàm Trư, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**Người làm chứng:**

**- Lê Thị P- sinh năm: 1991.**( có mặt)

Địa chỉ: số 222 Châu Văn Liêm, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**- Lê Quang T- sinh năm: 1992.**(vắng mặt)

Địa chỉ: G2-1 Châu Văn Liêm, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng tháng 7 năm 2020 L có làm thuê phục vụ quán nhậu số 222 đường Châu Văn Liêm, phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá cho Lê Thị P, sinh năm 1991 cư trú tại số 581/45 đường Vàm Trư, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá. Trong quá trình làm thuê thì giữa P và L có mâu thuẫn nên P cho L nghỉ việc nhưng chưa trả tiền công cho L, do đó hai bên nhắn tin qua mạng xã hội Facebook chửi nhau qua lại. Đến khoảng 00 giờ ngày 29/8/2020 Thì P rủ chị ruột tên Lê Thị D sinh năm 1983 đi đến quán Tri Kỷ tại số G2-1 đường Châu Văn Liêm, phường An Hòa thành phố Rạch Giá để tìm L nói chuyện về việc chửi nhau trên mạng xã hội Facebook, khi đến nơi thì P và D gặp L đang đổ rác bên hông của quán, đang chuẩn bị về nên tiếp tục xảy ra cãi nhau, sau đó P và D xông vào dùng tay đánh L, lúc này có Lê Quang Thức sinh năm 1992 là nhân viên quán Tri Kỷ thấy có hai người đang đánh L nên cầm hai cục gạch loại gạch thẻ chạy ra định giải vây cho L, nhưng khi ra tới thấy P và D đang đánh L nên Thức bỏ hai cục gạch xuống đất, dùng tay can ngăn P D và L ra, nên L bỏ chạy được khoảng 5 mét thì P và D đuổi theo L lúc này L nhặt 01 (một) viên gạch loại gạch thẻ kích thước 18 x 7,5 x 3,8 cm của Thức mới bỏ xuống đất ném trúng mạch bên trái gần mí mắt của chị D một cái làm chị D bị thương tích chảy máu thấy vậy Thức đẩy L vào quán, sau đó vào quán lấy khăn ra cầm máu cho chị D và điện thoại báo công an phường An Hòa, còn chị D được đưa đến trạm y tế phường An Hòa khâu vết thương và đến bệnh viện Bình An điều trị. Ngày 03/9/2020 Lê Thị D có đơn yêu cầu giám định thương tích khởi tố đối với L về hành vi cố ý gây thương tích (*Bút lục số 25, 32, 33, 80, 82, 84, 86, 88, 91, 94, 96, 98, 107*).

**\* Vật chứng trong vụ án:** 01 (*Một*) viên gạch loại gạch thẻ cân nặng 990 gam, màu đỏ nhạt, dạng hình hộp chữ nhật, kích thước 18 x 7,5 x 3,8 cm, có các cạnh và góc tù, ở giữa có 02 lỗ rỗng cách nhau 01 cm dạng hình tròn, đường kính 02cm (*Bút lục số 31*)

**\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 509/KL-PY** ngày 06/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận về thương tích của bị hại Lê thị D như sau (*bút lục số 58, 59, 60*):

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng mắt trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 6,0%.

3. Vật gây thương tích:

- Vật tày có cạnh; vật chứng (viên gạch) gửi giám định gây được thương tích

trên.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại là chị Lê Thị D yêu cầu L bồi thường chi phí khám chữa bệnh tổng số tiền là 40.640.000 đồng (Bốn mươi triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) L đồng ý bồi thường số tiền trên hiện chưa bồi thường (bút lục 47, 76).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của giám định pháp y về thương tích nêu trên.

**Tại bản cáo trạng số:** 02/CT-VKS, ngày 03 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo L 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 (Một) viên gạch (Loại gạch thẻ) cân nặng 990 gam, màu đỏ nhạt, dạng hình hộp chữ nhật, kích thước 18 x 7,5 x 3,8cm, có các cạnh và góc tù, ở giữa có hai lỗ rỗng cách nhau 01cm dạng hình tròn, đường kính 02cm.

(Theo lệnh nhập kho vật chứng số 123, ngày 05/11/2020 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Rạch Giá).

Về phần dân sự: Tại phiên tòa bị hại là chị Lê Thị D không yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận.

**\* Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 00 giờ ngày 29/8/2020 Lê Thị P rủ chị ruột tên Lê Thị D sinh năm 1983 đi đến quán Tri Kỷ tại số G2-1 đường Châu Văn Liêm, phường An Hòa thành phố Rạch Giá để tìm L nói chuyện về việc chửi nhau trên mạng xã hội Facebook, khi đến nơi thì P và D gặp L đang đồ rác bên hông của quán, đang chuẩn bị về nên tiếp tục xảy ra cãi nhau, sau đó P và D xông vào dùng tay đánh L, lúc này có Lê Quang T sinh năm 1992 là nhân viên quán Tri Kỷ thấy có hai người đang đánh L nên cầm hai cục gạch loại gạch thẻ chạy ra định giải vây cho L, nhưng khi ra tới thấy P và D đang đánh L nên Thúc bỏ hai cục gạch xuống đất, dùng tay can ngăn P D và L ra, nên L bỏ chạy được khoảng 5 mét thì P và D đuổi theo L lúc này L nhặt 01 (một) viên gạch loại gạch thẻ kích thước 18 x 7,5 x 3,8 cm của Thúc mới bỏ xuống đất ném trúng mặt bên trái gần mí mắt của chị D một cái làm chị D bị thương tích chảy máu thấy vậy Thúc đẩy L vào quán, sau đó vào quán lấy khăn ra cầm máu cho chị D và điện thoại báo công an phường An Hòa, còn chị D được đưa đến trạm y tế phường An Hòa khâu vết thương và đến bệnh viện Bình An điều trị. Ngày 03/9/2020 Lê Thị D có đơn yêu cầu giám định thương tích khởi tố đối với L về hành vi cố ý gây thương tích. Đến ngày 20/10/2020, L bị khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Xét lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị hại, cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ được. Phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Do thương tích của chị Lê Thị D là 6,0% nhưng bị cáo dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên hành vi của bị cáo L đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự như luận tội của đại diện Viện kiểm sát cùng cấp tại phiên tòa là có căn cứ. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo: Do tức giận từ việc bị chị Lê Thị D dùng nón bảo hiểm và dùng tay đánh, bị cáo đã không kiềm chế được bản thân, sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích đối với bị hại Lê Thị D, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 6,0%. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem nhẹ sức khỏe con người, làm mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân. Vì vậy đứng trước phiên tòa hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mình đã gây ra, do đó cần phải xử lý bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, thân nhân của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân

chương kháng chiến hạng nhì. Nên cần thiết áp dụng các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt (do ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú), có nơi cư trú rõ ràng, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn, bên cạnh đó cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục nhằm tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo bản thân để trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá cũng như yêu cầu của bị hại là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Tuyên bố:** Bị cáo **L** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

**Xử phạt:** Bị cáo **L** mức án 01 ( Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 ( Hai) năm được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ( ngày 29/3/2021). Giao bị cáo **L** cho Ủy ban nhân dân phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 (Một) viên gạch ( Loại gạch thẻ) cân nặng 990 gam, màu đỏ nhạt, dạng hình hộp chữ nhật, kích thước 18 x 7,5 x 3,8cm, có các cạnh và góc tù, ở giữa có hai lỗ rỗng cách nhau 01cm dạng hình tròn, đường kính 02cm.

( Theo lệnh nhập kho vật chứng số 123, ngày 05/11/2020 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Rạch Giá)

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại là bà Lê Thị D

không yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; buộc bị cáo L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo L, bị hại Lê Thị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/03/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Tất Ngọc Trân**